

## CHƯƠNG VII

### 7. TƯƠNG ƯNG BÀ LA MÔN

#### I. Phẩm A-La-Hán Thứ Nhất

##### I. Dhananjani (S.i,160)

1) Như vậy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn ở Rājagaha (Vương Xá), Veluvana (Trúc Lâm), tại chỗ nuôi dưỡng các con sóc.

2) Lúc bấy giờ, nữ Bà-la-môn Dhananjani, vợ một người Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja, có lòng tin thành đối với Phật, Pháp và Tăng.

3) Rồi nữ Bà-la-môn Dhananjani, trong khi bưng cơm cho Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja, húng khởi thốt lên ba lần lời cảm hứng: "Đánh lễ Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Chánh Giác ấy!"

4) Được nghe nói vậy, Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja nói với nữ Bà-la-môn Dhananjani:

-- Như vậy, trong mọi thời, mọi dịp, kẻ hạ tiện này nói lời tán thán vị Sa-môn trọc đầu ấy. Nay kẻ Hạ tiện kia, ta sẽ luận phá bậc Đạo Sư của Người.

5) -- Thừa Bà-la-môn, tôi không thấy trong thế giới chư Thiên, Ma giới hay Phạm thiên giới, trong chúng Sa-môn hay Bà-la-môn, giữa chư Thiên hay loài Người, không một ai có thể luận phá Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Chánh Giác. Vậy này Bà-la-môn, Ông hãy đi. Sau khi đi, Ông sẽ biết.

6) Rồi Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja phẫn nộ, không hoan hỷ, đi đến Thế Tôn; sau khi đến, nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên.

7) Ngồi xuống một bên, Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja nói lên bài kệ với Thế Tôn:

*Sát vật gì, được lạc?*

*Sát vật gì, không sầu?*

*Có một pháp loại gì,*

*Ngài tán đồng sát hại,*

*Tôn giả Gotama?*

8) (Thế Tôn):

*Sát phần nộ, được lạc*

*Sát phần nộ, không sầu,*

*Phần nộ với độc căn,*

*Với vị ngọt tối thượng,*

*Pháp ấy, bậc Hiền Thánh,*

*Tán đồng sự sát hại.*

*Sát pháp ấy, không sầu,*

*Này Bà-la-môn kia.*

9) Được nghe nói vậy, Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja bạch Thế Tôn:

-- Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Tôn giả Gotama, như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho kẻ lạc hướng, hay đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy, Chánh pháp đã được Tôn giả Gotama dùng nhiều phương tiện trình bày, giải thích. Vậy nay con xin quy y Thế Tôn Gotama, quy y Pháp và quy y Tỷ-kheo Tăng. Mong Tôn giả Gotama cho con được xuất gia trước mặt Thế Tôn, cho con được thọ đại giới!

10) Và Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja được xuất gia trước mặt Thế Tôn, được thọ đại giới.

11) Thọ đại giới không bao lâu, Tôn giả Bhàradvāja sống một mình, viễn ly, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần, không bao lâu chứng được mục đích mà các thiện nam tử chơn chánh xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình: Đó là vô thượng cứu cánh Phạm hạnh, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú. Vị ấy biết: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc nên làm đã làm, không còn trở lại trạng thái này nữa".

12) Và Bhàradvāja trở thành một vị A-la-hán nữa.

##### II. Phẩm Báng (S.i,161)

1) Một thời Thế Tôn trú ở Rājagaha (Vương Xá), Veluvana (Trúc Lâm), tại chỗ nuôi dưỡng các con sóc.

2) Bà-la-môn Akkosaka Bhàradvāja được nghe Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja đã xuất gia với Thế Tôn, từ bỏ gia đình, sống không gia đình.

3) Ông phẫn nộ, không hoan hỷ, đi đến Thế Tôn; sau khi đến, nói những lời nói không tốt đẹp, ác ngữ, phỉ báng và nhiếc mắng Thế Tôn.

4) Được nghe nói vậy, Thế Tôn nói với Bà-la-môn Akkosaka Bhàradvāja:

-- Này Bà-la-môn, Ông nghĩ thế nào? Các thân hữu bà con huyết thống, các khách có đến viếng thăm Ông không?

5) -- Thừa Tôn giả Gotama, thỉnh thoảng, các thân hữu, bà con huyết thống, các khách có đến viếng thăm tôi.

6) -- Này Bà-la-môn, Ông nghĩ thế nào? Ông có sửa soạn cho họ các món ăn loại cứng, loại mềm và các loại đồ nếm không?

7) -- Thừa Tôn giả Gotama, thỉnh thoảng tôi sửa soạn cho họ các món ăn loại cứng, loại mềm, các loại đồ nếm.

8) -- Nhưng này Bà-la-môn, nếu họ không thu nhận, thì các món ăn ấy về ai?

9) -- Thừa Tôn giả Gotama, nếu họ không thu nhận, thì các món ăn ấy về lại chúng tôi.

10) -- Cũng vậy, này Bà-la-môn, nếu Ông phỉ báng chúng tôi là người không phỉ báng; nhứt mắng chúng tôi là người không nhứt mắng; gây lộn với chúng tôi là người không gây lộn; chúng tôi không thu nhận sự việc ấy từ Ông, thì này Bà-la-môn, sự việc ấy về lại Ông. Này Bà-la-môn, sự việc ấy chỉ về lại Ông. Này Bà-la-môn, ai phỉ báng lại khi bị phỉ báng, nhứt mắng lại khi bị nhứt mắng, gây lộn lại khi bị gây lộn, thì như vậy, này Bà-la-môn, người ấy được xem là đã hưởng thọ, đã san sẻ với Ông. Còn chúng tôi không cùng hưởng thọ sự việc ấy với Ông, không cùng san sẻ sự việc ấy với Ông, thì này Bà-la-môn, sự việc ấy về lại Ông! Này Bà-la-môn, sự việc ấy về lại Ông!

11) Nhà vua và vương cung, vương thân nghĩ rằng: "Sa-môn Gotama là vị A-la-hán". Tuy vậy Tôn giả Gotama nay đã phần nộ.

12) (Thế Tôn):

*Với vị không phần nộ,*

*Phần nộ từ đâu đến?*

*Sống chế ngự, chánh mạng,*

*Giải thoát, nhờ chánh trí.*

*Vị ấy sống như vậy,*

*Đời sống được tịch tịnh.*

*Những ai bị phỉ báng,*

*Trở lại phỉ báng người,*

*Kẻ ấy làm ác mình,*

*Lại làm ác cho người.*

*Những ai bị phỉ báng,*

*Không phỉ báng chống lại,*

*Người ấy đủ thắng trận,*

*Thắng cho mình, cho người.*

*Vị ấy tìm lợi ích,*

*Cho cả mình và người.*

*Và kẻ đã phỉ báng,*

*Tự hiểu, lắng người dân.*

*Bậc Y sư cả hai,*

*Chữa mình, chữa cho người,*

*Quần chúng nghĩ là ngu,*

*Vì không hiểu Chánh pháp.*

13) Khi được nghe nói vậy, Bà-la-môn Akkosaka Bhàradvāja bạch Thế Tôn:

-- Thật là vi diệu thay, Tôn giả Gotama!..... Con xin quy y Thế Tôn Gotama, quy y Pháp và quy y Tỷ-kheo Tăng. Mong Tôn giả Gotama cho con được xuất gia tu học với Tôn giả Gotama, được thọ đại giới.

14) Bà-la-môn Akkosaka Bhàradvāja được xuất gia với Tôn giả Gotama, được thọ đại giới.

15) Được thọ đại giới không bao lâu, Tôn giả Akkosaka Bhàradvāja sống một mình, viễn ly, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần không bao lâu đạt được mục đích mà các thiện nam tử chơn chánh xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình hướng đến: Đó là vô thượng cứu cánh Phạm hạnh, ngay trong hiện tại với thắng trí, tự mình giác ngộ, chứng đạt và an trú. Vị ấy biết rõ: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc nên làm đã làm, không còn trở lại trạng thái này nữa".

16) Và Tôn giả Akkosaka Bhàradvāja trở thành một vị A-la-hán nữa.

### III. Asurindaka (S.i,163)

1) Một thời Thế Tôn ở Rājagaha (Vương Xá), Veluvana (Trúc Lâm), tại chỗ nuôi dưỡng các con sóc.

2) Bà-la-môn Asurindaka Bhàradvāja nghe như sau: " Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja đã xuất gia

với Thế Tôn, từ bỏ gia đình, sống không gia đình".

3) Phần nộ, không hoan hỷ, vị ấy đi đến Thế Tôn, sau khi đến, có những lời không tốt đẹp, ác ngữ, phỉ báng và nhiếc mắng Thế Tôn.

4) Được nghe nói vậy, Thế Tôn giữ im lặng.

5) Rồi Bà-la-môn Asurindaka Bhàradvāja nói với Thế Tôn:

-- Nay Sa-môn, Ông đã bị chinh phục. Nay Sa-môn, Ông đã bị chinh phục!

6) (Thế Tôn):

*Kẻ ngu nghĩ mình thắng,*

*Khi nói lời ác ngữ,*

*Ai biết chịu kham nhẫn,*

*Kẻ ấy thật thắng trận.*

*Những ai bị phỉ báng,*

*Trở lại phỉ báng người,*

*Kẻ ấy làm ác mình,*

*Lại làm ác cho người.*

*Những ai bị phỉ báng,*

*Không phỉ báng đối lại,*

*Người ấy đã thắng trận,*

*Thắng cho mình cho người.*

*Vị ấy tìm lợi ích,*

*Cho cả mình và người,*

*Và kẻ đã phỉ báng,*

*Tự hiểu, lắng nguội dần.*

*Bậc y sư cả hai,*

*Chữa mình, chữa cho người,*

*Quần chúng nghĩ là ngu,*

*Vì không hiểu Chánh pháp.*

7) Được nghe nói vậy, Bà-la-môn Asurindaka Bhàradvāja bạch Thế Tôn:

-- Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama..., "... không còn trở lại đời sống này nữa."

8) Và Tôn giả Bhàradvāja trở thành một vị A-la-hán nữa.

#### **IV. Bilangika (S.i,164)**

1) Một thời Thế Tôn ở Rājagaha, Veluvana, tại chỗ nuôi dưỡng các con sóc.

2) Bà-la-môn Bilangika Bhàradvāja được nghe: "Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja đã xuất gia với Sa-môn Gotama, từ bỏ gia đình, sống không gia đình".

3) Phần nộ, không hoan hỷ, vị ấy đi đến Thế Tôn; sau khi đến, giữ yên lặng, đứng một bên.

4) Rồi Thế Tôn, với tâm tư của mình, biết được tâm tư của Bà-la-môn Bilangika Bhàradvāja, liền nói lên bài kệ cho Bà-la-môn Bilangika Bhàradvāja:

*Ai hại người hiền thiện,*

*Thanh tịnh, không cấu nhiễm,*

*Ác hạnh được chín mùi,*

*Phán lại hại người ngu,*

*Chẳng khác gì ngược gió,*

*Lại tung vãi bụi trần.*

5) Được nghe nói vậy, Bà-la-môn Bilangika Bhàradvāja bạch Thế Tôn:

-- Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama!... Nay con quy y Tôn giả Gotama, quy y Pháp và Tỷ-kheo Tăng. Mong cho con được xuất gia với Tôn giả Gotama...,..., Đó là vô thượng cứu cánh Phạm hạnh, ngay trong hiện tại với thắng trí tự mình chứng ngộ, chứng đạt và an trú. Vị ấy biết rõ: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc nên làm đã làm, không còn trở lại trạng thái này nữa".

6) Và Tôn giả Bhàradvāja trở thành một vị A-la-hán nữa.

#### **V. Bất Hại - Ahimsaka (S.i,164)**

1) Nhân duyên tại Sāvattthi.

2) Rồi Bà-la-môn Ahimsaka Bhàradvāja đi đến Thế Tôn; sau khi đến, nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên.

3) Ngồi xuống một bên, Bà-la-môn Ahimsaka Bhàradvāja bạch Thế Tôn:

-- Con là Ahimsaka, thừa Tôn giả Gotama! Con là Ahimsaka, thừa Tôn giả Gotama!

4) (Thế Tôn):

*Danh phải tương xứng người,  
Người phải là bất hại!  
Ai với thân, miệng, ý,  
Không làm hại một ai,  
Ai không hại người khác,  
Người ấy thật bất hại.*

5) Khi được nghe vậy, Bà-la-môn Ahimsaka Bhàradvāja bạch Thế Tôn:

-- Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama..., "... không còn trở lui đời sống này nữa."

6) Và Tôn giả Bhàradvāja trở thành một vị A-la-hán nữa.

#### **VI. Bệ Túc (S.i,165)**

1) Nhân duyên ở Sàvatthi.

2) Rồi Bà-la-môn Jatabhàradvāja đi đến Thế Tôn; sau khi đến, nói với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên.

3) Ngồi xuống một bên, Bà-la-môn Jatabhàradvāja nói lên bài kệ với Thế Tôn:

*Nội triền và ngoại triền,  
Chúng sanh bị triền phược,  
Con hỏi Gotama,  
Ai thoát triền phược này?*

4) (Thế Tôn)

*Người có trí, trú giới,  
Tu tập tâm và tuệ,  
Nhiệt tâm và thận trọng,  
Tỷ-kheo ấy thoát triền.  
Với ai đã từ bỏ,  
Tham sân và vô minh,  
Bạc ứng cúng lậu tận,  
Vị ấy thoát triền phược.  
Chỗ nào danh và sắc  
Được đoạn tận vô dư,  
Đoạn chướng ngại sắc tướng,  
Chỗ ấy triền phược đoạn.*

5) Khi được nghe nói vậy, Bà-la-môn Jatabhàradvāja bạch Thế Tôn:

-- Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama!...

6) Và Tôn giả Bhàradvāja trở thành một vị A-la-hán nữa.

#### **VII. Suddhika (S.i,165)**

1) Tại Sàvatthi, Jetavana.

2) Rồi Bà-la-môn Suddhika Bhàradvāja đi đến Thế Tôn; sau khi đến, nói lên những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên.

3) Ngồi xuống một bên, Bà-la-môn Suddhika Bhàradvāja nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Không Bà-la-môn nào,  
Dầu giữ giới, khổ hạnh,  
Có thể được thanh tịnh,  
Dầu ở thế giới nào.  
Chỉ vị Minh Hạnh Túc,  
Mới có thể thanh tịnh.  
Không một quân chúng nào.  
Ngoài vị hành như vậy.*

4) (Thế Tôn):

*Dầu lắm bám nhiều chú,  
Nhưng không vì thọ sanh,  
Được gọi Bà-la-môn,  
Nội ô nhiễm bất tịnh,  
Y cứ trên lừa đảo,*

*Bà-la-môn, Phệ-xá,  
Thủ-đà, Chiên-đà-la,  
Kẻ đổ phẩn, đổ rác,  
Tinh cần và tinh tấn,  
Thường đồng mãnh tấn tu,  
Đạt được tịnh tối thắng,  
Bà-la-môn nên biết!*

5) Khi được nghe vậy, Bà-la-môn Suddhika Bhàradvāja bạch Thế Tôn:

-- Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama!...

6) Và Tôn giả Bhàradvāja trở thành một vị A-la-hán nữa.

### **VIII. Aggika: Thờ lửa (S.i,166)**

1) Một thời Thế Tôn ở Rājagaha, Veluvana, tại chỗ nuôi dưỡng các con sóc.

2) Lúc bấy giờ, một món ăn gồm gạo và sữa đông được sữa soạn cho Bà-la-môn Aggika Bhàradvāja để vị này sắp đặt: "Tôi sẽ tế lửa, tôi sẽ làm lễ cúng dường lửa".

3) Rồi Thế Tôn vào buổi sáng đắp y, cầm y bát đi vào Rājagaha để khát thực. Trong khi đi khát thực thứ lớp ở Rājagaha, Thế Tôn đi đến trú xứ của Bà-la-môn Aggika Bhàradvāja; sau khi đến, Thế Tôn đứng một bên.

4) Bà-la-môn Aggika Bhàradvāja thấy Thế Tôn đi khát thực đến, thấy vậy liền nói lên bài kệ với Thế Tôn:

*Vị đầy đủ ba minh,  
Thiện sanh và nghe nhiều,  
Minh hạnh được trọn vẹn,  
Hãy thọ món ăn này!*

5) (Thế Tôn):

*Dầu lửa bầm nhiều chú,  
Nhưng không vì thọ sanh,  
Được gọi Bà-la-môn.  
Nội ô nhiễm bất tịnh,  
Y cứ trên lừa đảo,  
Thấy thiên giới ác thú,  
Đoạn diệt được tái sanh,  
Thắng trí, bậc Mâu-ni,  
Đầy đủ ba minh này,  
Ba minh, Bà-la-môn,  
Minh hạnh được đầy đủ,  
Hãy thọ món ăn này.*

6) - Mong Tôn giả thọ lãnh món ăn này. Tôn giả Gotama thật là bậc Bà-la-môn.

7) (Thế Tôn):

*Ta không có hưởng thọ,  
Vị tụng hát kệ chú,  
Thường pháp không phải vậy,  
Đối vị có tri kiến.  
Chư Phật đã loại bỏ,  
Tụng hát các kệ chú,  
Chân thật niệm Chánh pháp,  
Sở hành là như vậy.  
Bậc Đại Sĩ vẹn toàn,  
Cúng dường phải khác biệt,  
Đoạn tận các lậu hoặc,  
Dao động được lắng dịu.  
Với những bậc như vậy,  
Ăn uống phải cúng dường,  
Thật chính là phước điền,  
Cho những ai cầu phước.*

8) Được nghe như vậy, Bà-la-môn Aggika Bhàradvāja bạch Thế Tôn:

-- Thật vi diệu thay Tôn giả Gotama!...

9) Và Tôn giả Bhàradvāja trở thành một vị A-la-hán nữa.

#### **IX. Sundarika (S.i,167)**

1) Một thời Thế Tôn ở giữa dân tộc Kosala, trên bờ sông Sundarika.

2) Lúc bấy giờ Bà-la-môn Sundarika Bhàradvāja tể lửa trên bờ sông Sundarika, làm lễ cúng dường lửa.

3) Rồi Bà-la-môn Sundarika Bhàradvāja sau khi tể lửa, làm lễ cúng dường lửa xong, từ chỗ ngồi đứng dậy, nhìn xung quanh tất cả bốn phương và nghĩ: "Ai có thể hưởng họ món ăn cúng tế còn lại này?"

4) Bà-la-môn Sundarika Bhàradvāja thấy Thế Tôn đang ngồi dưới gốc cây, đầu được bao trùm, thấy vậy, tay trái cầm món ăn cúng tế còn lại, tay phải cầm bình nước đi đến Thế Tôn.

5) Và Thế Tôn nghe tiếng chân của Bà-la-môn Sundarika Bhàradvāja liền tháo đồ trùm ở đầu.

6) Và Bà-la-môn Sundarika Bhàradvāja nghĩ: "Đầu vị này trọc, vị này là người trọc đầu", nghĩ vậy, muốn trở lui.

7) Rồi Bà-la-môn Sundarika Bhàradvāja lại suy nghĩ: "Trọc đầu ở đây, một số Bà-la-môn cũng như vậy. Vậy ta hãy đến và hỏi vấn đề thọ sanh".

8) Rồi Bà-la-môn Sundarika Bhàradvāja đi đến Thế Tôn; sau khi đến, nói với Thế Tôn:

-- Thọ sanh Tôn giả là gì?

9) (Thế Tôn):

*Chớ hỏi về thọ sanh,*

*Hãy hỏi về sở hành.*

*Tùy theo mọi thứ củi,*

*Ngọn lửa được sanh khởi.*

*Dầu thuộc nhà hạ tiện,*

*Bạc ăn sĩ tinh cần,*

*Được xem như thượng sanh,*

*Biết tầm quý, trừ ác.*

*Điều thuận bởi chân lý,*

*Thuần thực trong hành trì,*

*Thông đạt các Thánh kinh,*

*Phạm hạnh được viên thành.*

*Tể vật đã đem lại,*

*Hãy cầu khẩn vị ấy,*

*Lễ tế làm đúng thời,*

*Vị ấy xứng cúng dường.*

10) Sundarika:

*Vật cúng này của con,*

*Thật sự khéo cúng dường,*

*Nay con đã thấy được,*

*Bạc sáng suốt như Ngài.*

*Con không thấy một ai*

*Có thể sánh được Ngài,*

*Không có người nào khác*

*Thọ hưởng vật cúng này.*

*Tôn giả Gotama,*

*Hãy thọ hưởng vật cúng.*

*Ngài thật là Bà-la-môn,*

*Là bậc đáng tôn trọng.*

11) (Thế Tôn):

*Ta không có hưởng thọ,*

*Vì tụng hát kệ chú,*

*Thường pháp không phải vậy,*

*Đối vị có tri kiến.*

*Chư Phật đã loại bỏ*

*Tụng hát các kệ chú,*

*Chân thật niệm Chánh pháp,*

*Sở hành là như vậy.*

Bạc Đại Sĩ vẹn toàn,  
Cúng dường phải khác biệt.  
Đoạn tận các lậu hoặc,  
Trạo hối được lắng dịu,  
Với những bậc như vậy,  
Cơm nước phải cúng dường,  
Thật chính là phước điền,  
Cho những ai cầu phước.

12) -- Vậy thưa Tôn giả Gotama, con phải cho ai vật cúng còn lại này?

13) -- Nay Bà-la-môn, trong toàn thế giới chư Thiên, Ma giới, Phạm thiên giới, trong chúng Sa-môn và Bà-la-môn, trong thế giới chư Thiên và loài Người, Ta không thấy một ai ăn vật cúng còn lại này có thể tiêu hóa được, ngoại trừ Như Lai hay đệ tử Như Lai. Nay Bà-la-môn, vậy này Bà-la-môn, hãy quăng vật cúng còn lại này tại chỗ không có cỏ xanh, hay nhận chìm xuống nước, nơi không có loài hữu tình.

14) Rồi Bà-la-môn Sundarika Bhàradvāja nhận chìm vật cúng còn lại ấy vào trong nước, nơi không có loài hữu tình.

15) Vật cúng ấy khi được quăng vào trong nước liền xì lên, sôi lên, phun hơi và phun khói lên. Ví như lưỡi cây đốt nóng cả ngày, khi bỏ vào trong nước, bèn xì lên, sôi lên, phun hơi và phun khói lên. Cũng vậy, vật cúng còn lại ấy khi được quăng vào trong nước bèn xì lên, sôi lên, phun hơi và phun khói lên.

16) Rồi Bà-la-môn Sundarika Bhàradvāja hoảng hốt, lông tóc dựng ngược, đi đến Thế Tôn; sau khi đến liền đứng một bên.

17) Thế Tôn nói lên bài kệ cho Bà-la-môn Sundarika Bhàradvāja đang đứng một bên:

Này Bà-la-môn kia,  
Chớ có nghĩ gì tịnh.  
Sự sắp đặt củi lửa,  
Như vậy chỉ bề ngoài.  
Bậc thiện nhân dạy rằng,  
Người ấy không thanh tịnh,  
Với những ai chỉ muốn  
Thanh tịnh mặt bên ngoài.  
Này Bà-la-môn kia,  
Ta từ bỏ củi lửa,  
Ta chỉ nhen nhúm lên  
Ngọn lửa từ nội tâm,  
Ngọn lửa thường hằng cháy,  
Thường nồng cháy nhiệt tình.  
Ta là bậc La-hán,  
Ta sống đời Phạm hạnh.  
Này Bà-la-môn kia,  
Người mang ách kiêu mạn,  
Phần nộ là khói hương,  
Vọng ngôn là tro tàn,  
Lưỡi là chiếc muỗng té,  
Tâm là chỗ té tự,  
Tự ngã là ngọn lửa.  
Còn người khéo điều phục,  
Chánh pháp là ao hồ,  
Giới là bến nước tắm,  
Không cấu uế, trong sạch,  
Được thiện hơn tán thán,  
Là chỗ bậc có trí,  
Thường tắm, trừ uế tạp.  
Khi tay chân trong sạch,  
Họ qua bờ bên kia.  
Chánh pháp là chân lý,  
Tự chế là Phạm hạnh,

*Chỉnh con đường trung đạo,  
Giúp đạt tới thắng vị,  
Đánh lễ bậc trực tâm,  
Ta gọi tùy pháp hành.*

18) Khi được nói vậy, Bà-la-môn Sundarika Bhàradvāja bạch Thế Tôn:

-- Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama!...

19) Và Tôn giả Bhàradvāja trở thành một vị A-la-hán nữa.

**X. Bahudhiti (S.i,170)**

1) Một thời Thế Tôn trú ở giữa dân chúng Kosala, tại một khu rừng.

2) Lúc bấy giờ, một Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja bị mất mười bốn con bò.

3) Rồi Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja trong khi đi tìm những con bò đực ấy, đi đến khu rừng kia; sau khi đến, thấy Thế Tôn ngồi kiết-già trong khu rừng ấy, lưng giữ thẳng và để chánh niệm trước mặt.

4) Thấy vậy, Bà-la-môn đi đến Thế Tôn; sau khi đến, nói lên bài kệ này với Thế Tôn:

*Với vị Sa-môn này,*

*Không có mười bốn bò,*

*Nên không thấy sáu mươi (ajjasatthi),*

*Do vậy được an lạc.*

*Với vị Sa-môn này,*

*Không có ruộng mè hư,*

*Một hai lá cây mè,*

*Do vậy được an lạc.*

*Với vị Sa-môn này,*

*Không kho trống, không chuột,*

*Chạy chơi và mùa nháy,*

*Do vậy được an lạc.*

*Với vị Sa-môn này,*

*Không tám nệm bảy tháng,*

*Tràn đầy những chỉ rận,*

*Do vậy được an lạc.*

*Với vị Sa-môn này*

*Không bảy gái quả phụ*

*Hoặc một con, hai con,*

*Do vậy được an lạc.*

*Với vị Sa-môn này,*

*Không vợ đen, mặt rỗ.*

*Lấy chân thúc đá dẫy,*

*Do vậy được an lạc.*

*Với vị Sa-môn này,*

*Không kẻ nợ buổi sáng,*

*Mắng nhiếc: "Hãy trả đi"*

*Do vậy được an lạc.*

5) (Thế Tôn):

*Bà-la-môn, với Ta,*

*Không có mười bốn bò,*

*Nên không thấy sáu mươi,*

*Do vậy Ta an lạc.*

*Bà-la-môn, với Ta,*

*Không có ruộng mè hư,*

*Một hai lá cây mè,*

*Do vậy Ta an lạc.*

*Bà-la-môn, với Ta,*

*Không kho trống, không chuột,*

*Chạy chơi và mùa chảy,*

*Do vậy Ta an lạc.*

*Bà-la-môn, với Ta,*



*Không tâm nệm bảy thàng,  
Trần đầy những chí rận,  
Do vậy Ta an lạc.  
Bà-la-môn, với Ta,  
Không bảy gái quả phụ,  
Hoặc một con, hai con,  
Do vậy Ta an lạc.  
Bà-la-môn, với Ta,  
Không vợ đen, mặt rỗ,  
Láy chân thúc đá dây,  
Do vậy Ta an lạc.  
Bà-la-môn, với Ta,  
Không kẻ nợ buổi sáng,  
Mắng nhiếc: "Hãy trả đi",  
Do vậy Ta an lạc.*

6) Được nghe nói vậy, Bà-la-môn thuộc dòng họ Bhàradvāja bạch Thế Tôn:

-- Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Tôn giả Gotama như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho kẻ lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc.

Cũng vậy, Chánh pháp đã được Tôn giả Gotama dùng nhiều phương tiện trình bày, giải thích. Vậy nay con xin quy y Thế Tôn Gotama, quy y Pháp và quy y Tỷ-kheo Tăng. Mong cho con được xuất gia với Tôn giả Gotama, cho con được thọ đại giới.

7) Rồi Bà-la-môn Bhàradvāja được xuất gia với Tôn giả Gotama, được thọ đại giới.

8) Thọ đại giới không bao lâu, Tôn giả Bhàradvāja ở một mình, viễn ly, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần. Và không bao lâu, vị này chứng được mục đích tối cao mà các thiện nam tử đã xuất gia, từ bỏ gia đình sống không gia đình hướng đến: Đó là vô thượng cứu cánh Phạm hạnh, ngay trong hiện tại tự mình với thượng trí, chứng ngộ, chứng đạt và an trú. Vị ấy biết: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những gì nên làm đã làm, không có trở lại trạng thái này nữa".

9) Và Tôn giả Bhàradvāja trở thành một vị A-la-hán nữa.